

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐB
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2018/HS-ST
Ngày: 13/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐB, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bạc Thị Kiên, ông Lò Văn Ôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn A**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1996 tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản Che P, phường TT, thành phố ĐB, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12 phổ thông; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn P và bà Lò Thị H; vợ: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2017, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 11/12/2017 tại đội 21, xã Thanh N, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên, Tổ công tác Công an huyện ĐB phối hợp với Công an xã Thanh N phát hiện, bắt quả tang Lò Văn A có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần bên trái đang mặc 25 viên Hồng phiến (Methamphetamine), có khối lượng 2,38 gam. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lò Văn A khai: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 11/12/2017, Lò Văn A từ nhà ở bản Che P, phường TT, thành phố ĐB, tỉnh Điện

Biên đi bộ một mình xuống đội 21, xã Thanh N, huyện DB mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, tại đây Lò Văn A đã mua được 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong có 25 viên Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi, không rõ lai lịch; Anh cất gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc và đứng chơi tại đó thì bị Tổ công tác Công an huyện DB phát hiện bắt quả tang và thu giữ gói ma túy vừa mua được.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DB truy tố Lò Văn A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn A và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

Bị cáo Lò Văn A không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện DB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện DB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 11/12/2017 tại Đội 21, xã Thanh N, huyện DB, Lò Văn A đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 25 viên Methamphetamine có khối lượng 2,38 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 175/GĐ-PC54 ngày 26/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên thể hiện: Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 67 thuộc Danh mục II - Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Hành vi cất giấu trái phép 2,38 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân mà bị cáo thực hiện là phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; khi thực hiện hành vi phạm tội đã trên 18 tuổi nên bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện DB, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lò Văn A học hết lớp 12/12 phổ thông, sau đó đi học và đã tốt nghiệp Trung cấp Luật Tây bắc tháng 5/2017, sau khi ra trường ở nhà làm ruộng, phụ giúp gia đình; do thiếu ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức nên sử dụng ma túy từ 9/2017, đây cũng chính là nguyên nhân dẫn bị cáo đến con đường phạm tội; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); ông nội của bị cáo có thành tích xây dựng nông dân được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp nông dân Việt Nam, do đó cần xem xét phần nào khi lượng hình. Hội đồng xét xử xét thấy, Lò Văn A phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập, sống phụ thuộc vào bố mẹ, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Bị cáo khai nguồn gốc gói ma túy bị thu giữ là mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi, nhưng không biết họ tên, địa chỉ; cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được người này nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 25 viên Methamphetamine có khối lượng 2,38 gam, đã trích gửi giám định 0,19 gam không hoàn lại mẫu, còn lại 2,19 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Lò Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm căn cứ vào Điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Lò Văn A **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (11/12/2017).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 2,38 gam Methamphetamine, đã trích gửi giám định 0,19 gam không hoàn lại mẫu, còn lại 2,19 gam Methamphetamine (*theo Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng ngày 11/12/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện DB*).

3. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/3/2018).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra CA huyện DB;
- Cơ quan THAHS huyện DB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện DB;
- Chi cục THADS huyện DB;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Hoàng Thị Hòa

